TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2026/HS-ST
Ngày 26/5/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dinh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Chính Sẹn.

2. Bà Đồng Thị Nhung.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Hoàn – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2, Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Công an xã Pu Nhi, tỉnh Điện Biên tiến hành mở phiên tòa xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2026/HSST ngày 08 tháng 4 năm 2026. Theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 103/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Tòng Văn H (Không có tên gọi khác) - Sinh ngày: 01/01/1972. Tại tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản N Ố, xã N N, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 2/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tòng Văn C - Đã chết và bà Tòng Thị H - Đã chết.

Vợ: Lò Thị H - Sinh năm: 1974. Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị Tòa án xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào. Ngày 15/01/2026, bị tổ công tác Công an xã Núa Ngam bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị bắt tạm giữ từ ngày 15/01/2026, tạm giam từ ngày 24/01/2026 đến nay có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 15/01/2026, Tòng Văn H đi bộ từ nhà tại bản Na Ố, xã Núa Ngam, tỉnh Điện Biên để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày H đi đến khu vực đường cuối bản Ban, xã Mường Nhà, tỉnh Điện Biên thì gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 50 tuổi, giới thiệu

tên là Ly (không biết địa chỉ của người này) 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Mua xong, H cất gói Heroine vào trong túi quần bên trái đang mặc rồi đi bộ về nhà. Hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi H đi bộ về đến khu vực bản Na Ố, xã Núa Ngam, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an xã Núa Ngam, tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ: 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa 0,35 gam Heroine.

Tại bản kết luận giám định số: 81/KL-KTHS ngày 21/01/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu gửi giám định thu giữ của Tòng Văn H có khối lượng 0,35 gam là chất ma túy loại: Loại Heroine.

Hoàn lại đối tượng giám định có biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định kèm theo.

Bị cáo khai số ma túy bị thu giữ bị cáo mua được của một người đàn ông dân tộc Mông tên Ly, nhưng không biết họ và địa chỉ nên không có cơ sở điều tra làm rõ.

Sau khi bắt quả tang Tòng Văn H, Công an xã Núa Ngam đã test nhanh nước tiểu của bị cáo, kết quả dương tính với chất ma túy. Nhưng bị cáo không thuộc trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Ngày 25/01/2026 Công an xã Núa Ngam, tỉnh Điện Biên đã ra quyết định số: 07/QĐ-XPHC về xử phạt vi phạm hành chính: Hình thức xử phạt chính: Cảnh cáo đối với bị cáo.

Tại bản cáo trạng số: 17/CT-VKSDBN-KV, ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2, Điện Biên đã truy tố H về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo H về cả tội danh và điều luật áp dụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Tòng Văn H 03 năm 02 tháng đến 03 năm 08 tháng tù về tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy*. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 0,32 gam Heroine còn lại sau khi giám định; 01 mảnh nilon màu xanh là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đề nghị miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo xin được miễn án phí và hình phạt bổ sung, lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo Tòng Văn H khai nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng, bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Ngày 15/01/2026, tại khu vực bản Na Ố, xã Núa Ngam, tỉnh Điện Biên bị cáo mua được 01 gói Heroine của một người đàn ông dân tộc Mông tên Ly, không biết họ và địa chỉ với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo cất giấu trong túi quần bên trái quay về nhà đến khu vực bản Na Ố, xã Núa Ngam thì bị tổ công tác Công an xã Núa Ngam bắt quả tang bị cáo có hành vi cất giấu trái phép 0,35 gam Heroine, mục đích để sử dụng bản thân.

Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2, Điện Biên theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:*

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"

***[2] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy*:** Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất nghiêm trọng, là hành vi nguy hiểm cho xã hội. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thừa nhận rằng khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rõ ma túy là một chất gây nghiện, gây tổn hại cho sức khỏe của con người cả về thể xác và tinh thần, là nguồn cơn, gốc rễ gây nên nhiều tệ nạn xã hội khác. Chính quyền địa phương cũng như trên thông tin đại chúng luôn tuyên truyền về tác hại của ma túy đối với cơ thể con người, cũng như chính sách của Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy. Nhưng để tH mãn nhu cầu nghiện hút của bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi tàng trữ trái phép hai chất ma túy để sử dụng cho bản thân.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[3] Xét về nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tòng Văn H là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dưỡng, học đến lớp 2 thì nghỉ học ở nhà lao động sản xuất phụ giúp gia đình. Đến tuổi trưởng thành xây dựng gia đình riêng. Trong cuộc sống do không chịu rèn luyện bản thân, đua đòi bạn bè lao vào con đường nghiện chất ma túy. Từ nghiện hút nên bị cáo bị mất phương hướng trong cuộc sống, bất chấp pháp luật cố tình tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo không những gây hại cho bản thân bị cáo mà còn làm khổ gia đình về cả kinh tế, tình cảm, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an. Do vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Như vậy đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp cần được xem xét chấp nhận. Vậy khi quyết định hình phạt HĐXX cần xét, trong cuộc sống việc tuân thủ pháp luật, nhân thân, khối lượng ma túy, hành vi mà bị cáo đã thực hiện và ý kiến của bị cáo tại phiên tòa, như vậy cần thiết áp dụng hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ bị cáo đã gây ra, để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Qua biên bản xác minh của cơ quan điều tra thì gia đình bị cáo không có tài sản gì, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy khó có khả năng thi hành án. Do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[5] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 0,32 gam Heroine còn lại sau khi giám định; 01 mảnh nilon màu xanh đã qua sử dụng là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết họ và địa chỉ nên không có cơ sở điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét.

Sau khi bị cáo bị bắt Công an đã test nhanh nước tiểu của bị cáo, kết quả dương tính với chất ma túy. Nhưng bị cáo không thuộc trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Ngày 25/01/2026 Công an xã Núa Ngam, tỉnh Điện Biên đã ra quyết định số: 07/QĐ-XPHC về xử phạt vi phạm hành chính: Hình thức xử phạt chính: Cảnh cáo đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a

khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Tuy nhiên bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo xin miễn án phí nên áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội cần miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

***[7]* Xét về hành vi và các quyết định tố tụng** của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2, Điều tra viên, Kiểm sát viên, từ khi khởi tố vụ án, quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về hình thức, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tuyên bố: Bị cáo Tòng Văn H phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Tòng Văn H 03 (ba) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 15/01/2026.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,32 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu xanh đã qua sử dụng.

Số vật chứng trên đã được niêm phong và bàn giao theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2, Điện Biên vào ngày 07/4/2026.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội 14, miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 26/5/2026.

***Nơi nhận*:**
- VKSND Khu vực 2, ĐB;
- Phân trại tạm giam Mường Thanh;
- Phòng THADS khu vực 2, Điện Biên;
- Phòng GĐ KT, TT, THA (TAND tỉnh ĐB);
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV CA tỉnh ĐB;
- Bị cáo;
- PC10 CA tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Núa Ngam thay cho thông báo;
- Lưu hồ sơ THA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lò Văn Dinh